

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 227/2018/ HS-ST
Ngày: 28/12/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:** Bà **PH T**
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông **Nguyễn Mạnh Đ**

Bà Hoàng Thị Xuân H

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thu H**- Cán bộ Tòa án nhân dân quận **TX**, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hưng Thái**- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 12 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 230/2018/TLST-HS ngày 06.12.2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 353/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Trung T**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 13 tháng 10 năm 1997; Nơi đăng ký hộ khẩu tH trú: **Đội 4 thôn 1, xã Q, huyện C, Hà Nội**; Nơi cư trú hiện nay: **Đội 4 thôn 1, xã Q, huyện C, Hà Nội**; Nghề nghiệp: **Tự do**; Trình độ văn hóa: **12/12**; Quốc tịch: **Việt N**; Dân Tộc: **kinh**; Tôn giáo: **không**; Tiền án/tiền sự: **Chưa**; Con ông: **Nguyễn Trung N (sinh năm: 1969)**; Con bà: **Trịnh Thị T (sinh năm: 1974)**; Tạm giữ ngày: **6/9/2018**; Hủy tạm giữ ngày: **14/09/2018**; Hiện bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Chị Hán Hà N**; sinh năm: 1995, Nơi đăng ký hộ khẩu tH trú: **33 ngõ 41 đường K, pH T, TX, Hà Nội**; Xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 20 giờ ngày 06/09/2018 Nguyễn Trung T và Hán Hà N (sinh năm: 1995, Nơi đăng ký hộ khẩu tH trú: 33 ngõ 41 đường K, pH T, TX, Hà Nội) đang ngồi trên chiếc xe máy biển kiểm soát 29G1-72510, trước cửa nhà số 88 ngõ 72 N, T, TX, Hà Nội thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra về tội phạm ma Ty công an quận TX làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 72 N thấy có biểu hiện nghi vấn, yêu cầu kiểm tra hành chính. Khi kiểm tra, T tự giác lấy trong túi quần phía trước bên phải giao nộp cho tổ công tác 01 Ti niL bên trong có 4 viên nén hình ngũ giác màu nâu và khai nhận đó là ma Ty dạng “kẹo”. Tổ công tác đưa T và N về trụ sở công an pH T giải quyết và thu giữ toàn bộ tang vật.

Cơ quan công an thu giữ gồm:

- 01 Ti niL màu trắng kích thước khoảng 3x6cm, trong chứa 4 viên nén hình ngũ giác màu nâu
- 01 xe máy honda wave& màu đen đã qua sử dụng BKS: 29G1-72510

Theo kết quả giám định số 7140B/KLGD-PC09 ngày 13/09/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hà Nội kết luận: 4 viên nén hình ngũ giác màu nâu bên trong Ti niL thu giữ của Nguyễn Trung T là ma Ty loại MDMA, khối lượng 2,010 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trung T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội N sau: Khoảng 17 giờ ngày 06/09/2018 Nguyễn Trung T điều khiển xe máy biển kiểm soát 29G1-72510 từ phòng trọ của bạn gái là Hán Hà N tại địa chỉ nhà số 14 ngách 43/10 T, T, C, Hà Nội đến khu vực ngã ba đường K – N, pH T, TX, Hà Nội tìm gặp một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ chỉ biết gọi là “Cơm” để mua ma Ty. Tại đây, T mua của người đàn ông tên “Cơm” một Ti nilon bên trong có bốn viên ma Ty hình ngũ giác màu nâu với giá 800.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma Ty T để ở Ti quần phía trước bên phải và đi về phòng trọ của N. Sau đó, T rủ N đến khu đô thị Royal city tại địa chỉ 72A N, T,

TX, Hà Nội chơi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày khi T và N đang ngồi trên chiếc xe máy biển kiểm soát 29G1-72510, trước cửa nhà số 88 ngõ 72 N, T, TX, Hà Nội thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma Ty công an quận TX làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 72 N yêu cầu kiểm tra hành chính. T tự nguyện lấy trong Túi quần phía trước bên phải giao nộp cho tổ công tác một Túi nilon bên trong có bốn viên nén hình ngũ giác màu nâu và khai nhận đó là ma Ty dạng “kẹo”. Tổ công tác đưa T và N về trụ sở công an phường T để giải quyết và thu giữ toàn bộ tang vật (bút lục 51 đến 68).

b) Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người bán ma Ty cho T có tên là “Com”, T không biết tên tuổi, địa chỉ, số điện thoại của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ.

Đối với chị Hán Hà N, chị N không biết việc T có cất giấu ma Ty trong người để sử dụng nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda wave& màu đen BKS: 29G1-72510, chiếc xe trên là của chị Hán Hà N. Quá trình điều tra xác định chiếc xe không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma Ty của T. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị N, chị N nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

c) Trích dẫn cáo trạng: Tại bản cáo trạng số 194/CT-VKS ngày 31.10.2018, Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Trung T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo Nguyễn Trung T khai: Bị cáo mua 04 viên ma Ty để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua, bị cáo rủ Hán Hà N đi chơi Nng không nói cho N biết mình giấu ma Ty trong người. Khi đến khu vực trước cửa số nhà 88, ngõ 72 Nguyễn Trãi, phường T, TX, Hà Nội thì bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ. Ma Ty T tàng trữ là MDMA. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật và ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để cho bị cáo đ- ợc h- ởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma Ty” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015: xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T từ 20 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”; bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: tịch thu tiêu hủy 2,010 gam MDMA thu giữ của bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên...

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận TX, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận TX, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án N: Biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; Lời khai người làm chứng, Bản kết luận giám định... có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 20 giờ 15 ngày 06/09/2018 Nguyễn Trung T có hành vi tàng trữ trái phép 2,010 gam ma Ty loại MDMA tại trước cửa nhà số 88 ngõ 72 đường N, T, TX, Hà Nội để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma Ty công an quận TX, thành phố Hà Nội bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty” quy định tại Điều 249, khoản 1, điểm c của Bộ luật hình sự 2015.

Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma Ty của mình là trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma Ty, gây mất trật tự trị an trong xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bởi vì, ma Ty là chất gây nghiện nguy hiểm, khi sử dụng trái phép người sử dụng bị phụ thuộc hoàn toàn dẫn đến tha hóa đạo đức, lối sống, làm mất lý trí con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do tính chất nguy hiểm của nó nên nhà nước đã thống nhất quản lý và có nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục về tác hại cũng như vai trò quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện này. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật Nng vì lợi ích cá nhân vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo lần đầu bị đưa ra xét xử là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Do đó,

cũng giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 2,010 gam MDMA thu giữ của bị cáo, đã lấy mẫu giám định.

Vật chứng đã được xử lý tại cơ quan điều tra, Tòa án không giải quyết.

[7] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”

2- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106; Điều 135, 136; 331, 332, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Áp dụng: Điều 249 khoản 1, điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm s và khoản 2 của Bộ luật hình sự 2015.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06.9.2018 đến ngày 14.9.2018.

3. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong dán kín bên ngoài có chữ ký của giám định viên Lê Khắc N; cán bộ Luyện Minh L, đối tượng Nguyễn Trung T và đóng dấu của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận TX vào mép dán niêm phong; Bên trong có 2,010 gam là loại ma Ty loại MDMA (đã lấy mẫu giám định 0,473 gam).

Số vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận TX theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26.12.2018.

5. Án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Bị cáo Nguyễn Trung T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng Đ hợp lệ bản án.

☐n xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhân:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- CA Quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân ;
- Bị cáo; L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PH T

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- CA Quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân ;
- Bị cáo; L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THỘM
THỘM PHÂN - CHỖ TOÁN PHIÊN TOÁN

PH T

